

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, UBND tỉnh Bình Định đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các đơn vị: UBND huyện An Lão; UBND phường Đập Đá, UBND phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn; UBND phường Quang Trung, UBND phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn; Hạt Kiểm lâm huyện An Lão và Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn. Kết thúc đợt kiểm tra, UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh (*thời điểm từ ngày 01/6/2017 đến ngày 31/5/2018*), cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM CHÍNH TẠI CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC KIỂM TRA

1. Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2017 và 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định, các đơn vị, địa phương đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2017 và 2018; ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành khác trong công tác này tại đơn vị, địa phương. Đồng thời, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do các cơ quan cấp trên ban hành.

2. Công tác phổ biến pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ; bố trí nguồn lực và điều kiện cần thiết khác để đảm bảo cho việc thi hành pháp luật về xử lý, xử phạt vi phạm hành chính

a) Công tác phổ biến pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính luôn được các đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp tổ chức bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với các đối tượng tham gia như: Tổ chức hội nghị; tuyên truyền qua Đài truyền thanh; qua các buổi sinh hoạt hội, đoàn

thể; qua các đợt vận động nhân dân; phổ biến pháp luật... góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và đồng đảo các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác này tại cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc, tập trung vào các văn bản: Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 qui định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và các nghị định về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác nhau.

Ngoài ra, các đơn vị còn cử cán bộ, công chức chuyên môn tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác nhau do các cơ quan chuyên ngành tổ chức.

b) Bố trí nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật về xử lý, xử phạt vi phạm hành chính

Tại UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp là đầu mối giúp UBND huyện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; là đơn vị trực tiếp kiểm tra, thẩm định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính do các ngành tham mưu Chủ tịch UBND huyện ra quyết định. Tại UBND cấp xã, cán bộ Tư pháp - Hộ Tịch giúp Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trong công tác này; hiện nay, đa số cán bộ Tư pháp - Hộ Tịch cấp xã đều có trình độ đại học Luật, bước đầu đáp ứng được cơ bản yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Tại các Hạt Kiểm lâm, đơn vị đã bố trí 01 công chức Thanh tra - Pháp chế làm công tác tham mưu cho Hạt trưởng trong công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính của đơn vị. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, trên địa bàn các huyện miền núi thường xảy ra nhiều vụ vi phạm phức tạp, có quy mô lớn nên với 01 công chức phụ trách bộ phận Thanh tra - Pháp chế như hiện nay, đơn vị gặp rất nhiều khó khăn trong công tác xác lập, điều tra, xác minh, củng cố hồ sơ để xử lý.

Các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cơ bản đảm bảo, cán bộ đều có phòng làm việc riêng, được trang bị máy tính vi tính phục vụ công tác.

3. Việc áp dụng các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Trong quá trình kiểm tra, xử lý, xử phạt vi phạm hành chính, các đơn vị, địa phương thường áp dụng các biện pháp xử lý như: Ra quyết định xử phạt; tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm; áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả... Việc áp dụng các quy định về xử lý vi phạm hành chính cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tại các địa phương cấp huyện và cấp xã, các hành vi vi phạm chủ yếu trên lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, đất đai, xây dựng, an ninh - quốc phòng, hôn nhân và gia đình... Tại các Hạt Kiểm lâm, hành vi vi phạm chủ yếu là vận chuyển lâm sản trái pháp luật, phá rừng trái pháp luật.

4. Việc thực hiện chế độ thống kê về xử lý vi phạm hành chính

Các đơn vị, địa phương thực hiện tương đối tốt chế độ thống kê, báo cáo trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Tại

địa phương, Phòng Tư pháp, cán bộ Tư pháp - Hộ Tịch là đầu mối giúp UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo dõi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, định kỳ báo cáo cho Sở Tư pháp theo quy định; đồng thời, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp trên. Tại các Hạt Kiểm lâm, ngoài các báo cáo định kỳ, đơn vị còn thực hiện các báo cáo khác có liên quan như: Báo cáo tin báo tố giác, tin báo tội phạm; báo cáo kết quả khởi tố điều tra tội phạm trong quản lý bảo vệ rừng...

5. Việc xây dựng, quản lý Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cung cấp thông tin để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia

Hiện nay, Bộ Tư pháp chưa xây dựng hoàn chỉnh phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, chưa tổ chức tập huấn quy trình sử dụng nên địa phương chưa có cơ sở để triển khai thực hiện.

Ngoài ra, để quản lý cơ sở dữ liệu về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm sản, hiện nay, các Hạt Kiểm lâm đang sử dụng phần mềm quản lý các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng do Chi cục Kiểm lâm Bình Định mua bản quyền và chuyển giao. Tuy nhiên, hiện tại, phần mềm vẫn chưa hoàn thiện nên chưa thể sử dụng để phục vụ công tác.

6. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính

Công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính tại các đơn vị, địa phương trong thời gian qua cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật, trong thời điểm từ ngày 01/6/2017 đến ngày 31/5/2018, không có quyết định xử lý, xử phạt vi phạm hành chính nào bị khiếu nại, khiếu kiện.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH NĂM 2018 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Những kết quả đạt được

- Các đơn vị, địa phương đã chủ động ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như: Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng năm; ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các văn bản khác nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong công tác này.

- Thực hiện tương đối tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật xử lý vi phạm hành chính với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân và giảm thiểu các hành vi vi phạm hành chính do thiếu hiểu biết gây ra.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức và người có thẩm quyền xử lý, xử phạt vi phạm hành chính tại đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc; đồng thời, cử cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính do các cấp, các ngành tổ chức. Điều này đã góp phần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này, hạn chế

những sai phạm trong xử lý, xử phạt vi phạm hành chính và hạn chế tình trạng khiếu nại, khiếu kiện xảy ra.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Công tác lưu trữ hồ sơ

Đa số các đơn vị được kiểm tra thực hiện việc lưu trữ hồ sơ xử lý vi phạm hành chính chưa đúng quy định về lưu trữ tại Điều 57 Luật Xử lý vi phạm hành chính (chưa đánh bút lục, chưa có danh mục hồ sơ lưu trữ).

b) Công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm

Trong nhiều lĩnh vực, nhiều vụ việc, cán bộ đã kiểm tra và phát hiện hành vi vi phạm nhưng không xử lý được hoặc có xử lý nhưng chưa quyết liệt (lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng, hôn nhân và gia đình).

c) Về thi hành quyết định xử phạt và quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính khác

Nhiều đơn vị thực hiện chưa tốt việc thi hành các quyết định xử phạt, vẫn còn một số trường hợp chưa thi hành xong quyết định xử phạt nhưng người có thẩm quyền không có văn bản kiểm tra, đôn đốc hoặc nhắc nhở thực hiện (UBND phường Quang Trung, các Hạt Kiểm lâm).

d) Việc áp dụng pháp luật

* Về quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Trong một số hồ sơ vi phạm hành chính, quyết định xử phạt vi phạm hành chính không đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính hoặc kết luận của thanh tra;

- Quyết định xử phạt không thể hiện tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để làm cơ sở áp dụng mức phạt;

- Quyết định xử phạt quy định địa điểm nộp phạt không đúng theo quy định tại Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính về thủ tục nộp tiền phạt;

- Quyết định xử phạt không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định tại các nghị định xử phạt chuyên ngành;

- Quy định thời hạn thi hành quyết định xử phạt không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Quyết định xử phạt không ghi đầy đủ các nội dung như: Thông tin của người vi phạm (ngày tháng năm sinh, chứng minh nhân dân); tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để làm cơ sở áp dụng mức phạt; thời hạn nộp tiền phạt; nơi nộp tiền phạt; cơ quan thu tiền phạt; cá nhân hoặc tổ chức để tổ chức thực hiện quyết định xử phạt;

- Quyết định xử phạt giao cho nhiều cơ quan để tổ chức thực hiện là không đúng theo hướng dẫn tại mẫu quyết định xử phạt ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP.

Th

4

* Về biên bản vi phạm hành chính:

- Biên bản vi phạm hành chính không đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP;
- Biên bản vi phạm hành chính không căn cứ vào biên bản kiểm tra để làm cơ sở xác định hành vi vi phạm;
- Áp dụng không đúng thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP và các nghị định xử phạt chuyên ngành;
- Biên bản vi phạm hành chính không có chữ ký của người vi phạm nhưng không có hai người chứng kiến hoặc chính quyền địa phương làm chứng theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Biên bản vi phạm hành chính ghi không đúng hành vi vi phạm hành chính quy định tại các nghị định xử phạt chuyên ngành;
- Áp dụng biện pháp ngăn chặn không đúng theo quy định tại Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Biên bản vi phạm hành chính còn thiếu nhiều thông tin như: Địa điểm lập biên bản, biên bản lập xong hồi mấy giờ...; người có tên trong biên bản thì không ký nhưng người không có tên trong biên bản lại ký biên bản;
- Xác định hành vi vi phạm chưa đảm bảo theo nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính quy định tại Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính “*Một hành vi vi phạm chỉ bị lập biên bản và xử lý một lần*”;
- Xác định hành vi vi phạm không đúng, dẫn đến việc áp dụng thẩm quyền xử phạt không đúng theo quy định;
- Cán bộ lập biên bản vi phạm hành chính không ký tên vào từng trang biên bản theo quy định tại khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

* Về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và hình thức xử phạt bổ sung:

Trong nhiều trường hợp, người có thẩm quyền xử phạt ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm nhưng lại không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả hoặc áp dụng hình thức xử phạt bổ sung theo quy định đối với hành vi vi phạm đó.

* Về giải trình:

Một số hồ sơ thuộc trường hợp giải trình nhưng biên bản vi phạm hành chính không thể hiện quyền giải trình hoặc thể hiện quyền giải trình của tổ chức, cá nhân vi phạm chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

* Về việc áp dụng mức tiền phạt:

Trong một số trường hợp, biên bản vi phạm hành chính không thể hiện tình tiết giảm nhẹ nhưng lại áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt là không đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

*** Việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp:**

- Trong các hồ sơ không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp của các Hạt Kiểm lâm, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không có 02 người chứng kiến hoặc chính quyền địa phương làm chứng theo quy định;

- Thực hiện việc thông báo tìm chủ sở hữu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không đúng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 115/2013/NĐ-CP (*các hồ sơ vắng chủ năm 2017, Hạt Kiểm lâm Tây Sơn chỉ thông báo 01 lần trên Đài truyền thanh huyện*).

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực còn tồn tại nhiều bất cập, chưa thống nhất, chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; mặc khác, các văn bản này cũng thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên trong quá trình áp dụng, đơn vị, địa phương rất dễ nhầm lẫn, áp dụng khó khăn.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tham mưu trong việc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên đôi lúc chưa đáp ứng được hết yêu cầu công việc đề ra; trong một số trường hợp, cán bộ tham mưu nghiên cứu chưa kỹ, chưa sâu các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nên tham mưu, đề xuất áp dụng chưa phù hợp. Tại cấp xã, một số lĩnh vực như đất đai, xây dựng, trước đây chưa có công chức nên cán bộ Tư pháp phải lập biên bản vi phạm hành chính trong các lĩnh vực này.

- Tại các địa phương miền núi, tập tục lạc hậu vẫn còn ăn sâu trong đời sống của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số; mặc khác, do chính quyền địa phương cũng chưa thật sự quyết liệt trong công tác kiểm tra, xử lý nên tình trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, bảo vệ và phát triển rừng còn xảy ra nhiều.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng, hôn nhân và gia đình, xây dựng, đất đai, an ninh - quốc phòng...; trong nhiều trường hợp, người dân vì lợi nhuận trước mắt mà bất chấp pháp luật.

- Sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính tại địa phương có lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa đồng bộ, dẫn đến chất lượng và hiệu quả chưa cao.

- Kinh phí, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực đảm bảo cho công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính của đơn vị, địa phương cũng còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được hết yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt trong lĩnh vực lâm sản còn gặp nhiều khó khăn do người vi phạm có tình trốn tránh không chấp hành quyết định;

có nhiều trường hợp đối tượng vi phạm thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp nên khó thực hiện. Một số đối tượng sau khi thực hiện hành vi vi phạm hoặc có quyết định xử phạt vi phạm hành chính thường rời khỏi địa phương nơi cư trú, không chấp hành quyết định xử phạt.

Bên cạnh đó, công tác phối hợp điều tra, xác minh, cung cố hồ sơ để tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm về hành vi phá rừng trái pháp luật đối với đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp rất nhiều khó khăn vì đối tượng phản lớn là hộ nghèo, không có tài sản để tò chúc cưỡng chế, dẫn đến một số quyết định xử phạt không thể thực hiện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Qua kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kiến nghị như sau:

- Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của Luật Xử lý vi phạm hành chính, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và các nghị định có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

- Bộ Tư pháp sớm hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; tổ chức tập huấn việc cung cấp, tiếp nhận, cập nhật thông tin và khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực cụ thể cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo tình hình và kết quả kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp để theo dõi, tổng hợp./.

Noi nhân:

- Bộ Tư pháp (Cục QLXLVPHC&TDTHPL);
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp (Phòng QLXLVPHC&TDTHPL);
 - CVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, K2. *b.*



Trần Châu